TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:**189**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27-8-2018
V/v "Ly hôn & T/c nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đổi;

2. Ông Nguyễn Chí Lin;

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 663/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mộng K, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Ông Võ Chí T, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký HKTT: ấp 2, xã P, A, tỉnh Long An.

Tạm trú: ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Bà K có mặt, ông T vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/6/2018, nguyên đơn bà Trần Thị Mộng K trình bày: Bà K và ông T cưới nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Long An. Vợ chồng chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân ông T thường xuyên uống rượu không chăm lo cho gia đình, vợ chồng thường gây gỗ, ông T còn có hành vi đánh đập bà K. Bà K đã ly thân ông T từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Nay bà K khởi kiện yêu cầu:

Về tình cảm: Bà Trần Thị Mộng K yêu cầu ly hôn với ông Võ Chí T.

Về con chung: có 01 con chung tên Võ Tâm N, sinh ngày 24/6/2008, hiện đang sống với bà K. Khi ly hôn bà K yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Trần Thị Mộng K không bổ sung, thay đổi yêu cầu khởi kiện, vẫn giữ các yêu cầu, ý kiến trình bày.

Bị đơn ông Võ Chí T vắng mặt trong quá trình thụ lý giải quyết và vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

Tòa án đã tiến hành liên lạc và tống đạt các thủ tục tố tụng cho ông Võ Chí T theo quy định tại Điều 177 Bộ luật Tố tụng dân sự, ông T biết Tòa án đang thụ lý giải quyết ly hôn với bà K nhưng ông T không tham gia cung cấp ý kiến, không tham gia hòa giải, nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, ông T vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử giải quyết theo đơn khởi kiện của bà Trần Thị Mộng K quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Trần Thị Mộng K khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Võ Chí T, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Bị đơn ông Võ Chí T đã được tiệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử giải quyết xử vắng mặt bị đơn quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về tình cảm: Xét quan hệ hôn nhân giữa bà K và ông T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Long An vào ngày 19/01/2007 nên hôn nhân giữa bà K và ông T là hôn nhân hợp pháp theo qui định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét yêu cầu ly hôn của bà K đối với ông T: Bà K cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do ông T thường xuyên uống rượu, không chăm lo cho gia đình nên vợ chồng hay gây cãi nhau, hôn nhân không hạnh phúc. Xét bà K có trình bày vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 6 năm 2018 đến nay và cương quyết ly hôn. Tòa án đã triệu tập ông T nhiều lần để hòa giải nhưng ông T vẫn cố tình vắng mặt, không cung cấp ý kiến về việc bà K xin ly hôn cho thấy ông T không có thiện chí hàn gắn. Từ đó, HĐXX xét hôn nhân giữa bà K với ông T đã mâu thuẫn trầm trọng, nên bà K yêu cầu xin ly hôn với ông T là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. Về con chung: Bà K trình bày có một con chung tên Võ Tâm N, sinh ngày 24/6/2008, hiện đang sống với bà K. Khi ly hôn bà K yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng. HĐXX xét tại bản từ khai ngày 20/6/2018 thì cháu Tâm N có nguyên vọng được sống với bà K. Do đó, HĐXX thấy cần để bà K tiếp tục nuôi con chung Võ Tâm N là đúng nguyện vọng của con, phù hợp các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[3.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà K không yêu cầu.

[3.4]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Mộng K xác định không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông T vắng mặt tại phiên tòa, không thể hiện ý kiến về tình cảm, con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không có căn cứ giải quyết. Nếu sau này, giữa bà K và ông T có phát sinh tranh chấp về con chung, cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung thì các bên được quyền khởi kiện để giải quyết trong một vụ án khác.

[4].Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Buộc nguyên đơn bà Trần Thị Mộng K phải chịu án phí ly hôn sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 227, 271 BLTTDS năm 2015.

Áp dụng các Điều 9, Điều 14, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Trần Thị Mộng K với ông Võ Chí T.

Bà Trần Thị Mộng K được ly hôn với ông Võ Chí T.

2. Về con chung: Bà Trần Thị Mộng K được quyền nuôi con chung tên Võ Tâm N, sinh ngày 24/6/2008, hiện con chung đang sống với bà K.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Võ Chí T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà Trần Thị Mộng K không yêu cầu.

4. Về quyền chăm sóc con chung: Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia

đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

5. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Mộng K xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

6. Về án phí: Bà Trần Thị Mộng K phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, khấu trừ 300.000đồng tạm ứng án phí mà bà K đã nộp theo biên lai số 0002596 ngày 12/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hoà sang án phí để thi hành. Bà Trần Thị Mộng K đã nộp xong.

7. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết.

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã L (để biết);
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy